

Biểu mẫu 17

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT - HÀN



THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học,
trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2021-2022

Ngành Công nghệ thông tin

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo – Bậc đại học chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Sử dụng kết quả học bạ của lớp 10,11 và HK1 lớp 12 hoặc kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQGTPHCM phối hợp với ĐHQGTPHCM tổ chức
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	* Mục tiêu cụ thể Đào tạo những kỹ sư ngành công nghệ thông tin (CNTT): 1. Có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, kiến thức toàn diện, chuyên sâu và tiên tiến về lĩnh vực CNTT; 2. Có khả năng nghiên cứu, giải quyết vấn đề và đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia thuộc lĩnh vực CNTT. 3. Có đạo đức tốt để làm việc và có ích cho cộng đồng; * Chuẩn đầu ra PLO1. Có đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp và ý thức phục vụ cộng đồng; PLO2. Có khả năng giao tiếp và làm việc theo nhóm hiệu quả; PLO3: Có tư duy phản biện, sáng tạo, khởi nghiệp và năng lực; PLO4. Có khả năng sử dụng tiếng Anh tốt, đặc biệt là trong lĩnh vực CNTT (đạt chuẩn tiếng Anh tương đương TOEIC 500); PLO5. Có khả năng vận dụng các kiến thức về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và CNTT để giải quyết các vấn đề phức tạp; PLO6. Có khả năng thiết kế, phát triển, cải tiến các hệ thống, sản phẩm, giải pháp CNTT trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội; • Đối với định hướng chuyên ngành Khoa học dữ liệu và Trí tuệ nhân tạo: PLO7a. Có khả năng áp dụng kiến thức về lĩnh vực khoa học dữ liệu và trí tuệ nhân tạo để giải quyết các bài toán phân tích dữ liệu, dự báo; PLO8a. Có khả năng nghiên cứu phát triển các phần mềm phân tích dữ liệu và các hệ thống thông minh.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo – Bậc đại học chính quy
		• Đối với định hướng chuyên ngành Kỹ thuật phần mềm: PLO7b. Có khả năng áp dụng các quy trình, kỹ thuật và công cụ phát triển phần mềm trên nhiều nền tảng khác nhau; PLO8b. Có khả năng nghiên cứu phát triển, quản lý, tổ chức thực hiện dự án; • Đối với định hướng chuyên ngành Mạng và an toàn thông tin: PLO7c. Có khả năng phân tích, thiết kế, xây dựng, vận hành, bảo trì, nghiên cứu và đề xuất các giải pháp cải tiến các hệ thống mạng. PLO8c. Có khả năng xây dựng, cải tiến, nghiên cứu và phát triển các công cụ đảm bảo an toàn thông tin. • Đối với định hướng chuyên ngành IoT – Robotics: PLO7d. Có khả năng phân tích, tổng hợp các kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực IoT-Robotics trong việc thiết kế, xây dựng, triển khai các hệ thống, sản phẩm, giải pháp thông minh và tự động hóa. • Đối với định hướng chuyên ngành truyền thông đa phương tiện: PLO7e. Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin để sáng tạo, thiết kế, xây dựng các sản phẩm truyền thông đa phương tiện trong các lĩnh vực khác nhau. • Đối với định hướng chuyên ngành Thiết kế mỹ thuật số: PLO7f. Có kiến thức cơ bản về nghệ thuật, mỹ thuật tạo hình, mỹ thuật ứng dụng; có chuyên môn vững chắc về thiết kế đồ họa để đáp ứng tốt các công việc khác nhau trong lĩnh vực rộng của ngành CNTT chuyên ngành Thiết kế mỹ thuật số; PLO8f. Có khả năng thiết kế ý tưởng quảng cáo xây dựng thương hiệu, thực hiện các sản phẩm thiết kế đồ họa ứng dụng, đồ họa đa phương tiện tĩnh và động trong các lĩnh vực khác nhau;
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Chính sách Học bổng khuyến khích học tập, Miễn - giảm học phí; - Chế độ Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể; Tín dụng - xác nhận cho sinh viên vay vốn ngân hàng CSXH được giải quyết đầy đủ và kịp thời; - Học bổng khác từ các cơ quan, tổ chức đối tác trong và ngoài trường dành cho sinh viên; - Chính sách khen thưởng, động viên đối với sinh viên đạt thành tích cao trong các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện; - Chính sách hỗ trợ sinh viên gặp khó khăn đột xuất; - Các hội thảo hướng nghiệp, tư vấn việc làm, các thông tin tuyển dụng, tạo các cơ hội việc làm cho sinh viên; - Các hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên về phương pháp học tập, kỹ năng xã hội, kỹ năng nghề nghiệp;

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo – Bậc đại học chính quy
		- Các câu lạc bộ sinh viên được tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động; - Các hoạt động nhằm tạo một môi trường năng động cho sinh viên học tập và rèn luyện: NCKH sinh viên, Các cuộc thi văn nghệ - thể thao, Tài năng sinh viên, Cuộc thi tìm kiếm như Cuộc thi tìm kiếm tài năng tiếng Anh ETC, Cuộc thi BWD, Cuộc thi Robocar - Các hoạt động hỗ trợ trong học tập và sinh hoạt như: "Chuyến xe quê hương" - hỗ trợ sinh viên về quê ăn Tết,...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Theo Quyết định số 209/QĐ-ĐHVH ngày 29/3/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt – Hàn về việc điều chỉnh Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ thông tin của Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn. Chương trình được thiết kế trong 9 học kỳ, với tổng số 152 tín chỉ (không tính nội dung về Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng – An ninh) và được công khai trên website của Khoa.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Đủ năng lực để tiếp tục học văn bằng đại học thứ 2 các ngành khoa học, kỹ thuật khác - Đủ năng lực đăng ký học bậc sau đại học (Thạc sỹ, Tiến sỹ) theo chuyên ngành đào tạo hoặc phát triển sang các ngành liên quan thuộc khối kỹ thuật, công nghệ
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	Sinh viên tốt nghiệp chương trình Kỹ sư ngành Công nghệ thông tin ra trường đảm nhận các vị trí công việc: • Chuyên viên, tư vấn hoặc nhà quản lý IT trong cơ quan, doanh nghiệp • Khởi nghiệp và nghiên cứu phát triển các sản phẩm công nghệ thông tin • Đối với định hướng chuyên ngành Kỹ thuật phần mềm sẽ có cơ hội đảm nhận các nhóm vị trí: - Phát triển, phân tích, thiết kế hoặc quản lý dự án phát triển phần mềm; - Kiểm thử; - Quản trị hệ thống và cơ sở dữ liệu; - Thiết kế và quản trị website; • Đối với định hướng chuyên ngành Khoa học dữ liệu và Trí tuệ nhân tạo sẽ có cơ hội đảm nhận các nhóm vị trí: - Phân tích và trực quan hóa dữ liệu nhỏ, lớn trong các lĩnh vực khác nhau như tài chính, kinh doanh, môi trường, ... - Phát triển, triển khai các hệ thống trong sản xuất thông minh, đô thị thông minh, ... - Xây dựng và phát triển các hệ thống thông minh như hệ khuyến nghị, robot, xe tự hành, ...

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo – Bậc đại học chính quy
		• Đối với định hướng chuyên ngành Mạng và an toàn thông tin sẽ có cơ hội đảm nhận các nhóm vị trí: - Quản trị mạng và an toàn hệ thống tại các ngân hàng, các trung tâm dữ liệu (Data Center), các nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP). - Thiết kế, thi công, giám sát thi công các hệ thống mạng máy tính an toàn, hiệu quả, thông minh cho các cơ quan, doanh nghiệp. - Lập trình, phát triển phần mềm, ứng dụng mạng và an toàn thông tin. - Quản trị hệ thống website; bảo mật máy chủ, mạng và cơ sở dữ liệu. - Phân tích, kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin. - Rà soát lỗ hổng và xử lý an toàn thông tin. • Đối với định hướng chuyên ngành Iot-Robotics sẽ có cơ hội đảm nhận các nhóm vị trí: - Lập trình các phần mềm nhúng trên các thiết bị di động (Smartphone, Tablet, ...), các hệ thống công nghiệp, xe ô tô, điện gia dụng, nhà thông minh. - Thiết kế, phát triển hệ thống phần cứng, chip, vi mạch, mạch điện - điện tử, mạch điều khiển, ... - Thiết kế, phát triển các phần mềm ứng dụng IoT, học máy, xử lý dữ liệu và các lĩnh vực liên quan khác. • Đối với định hướng chuyên ngành Truyền thông đa phương tiện sẽ có cơ hội đảm nhận các nhóm vị trí: - Thiết kế và xây dựng website, trò chơi điện tử - Thiết kế và sáng tạo các sản phẩm đồ họa, mô phỏng, video, xử lý âm thanh, hình ảnh, thiết kế các nội dung truyền hình, kỹ xảo điện ảnh tại các công ty quảng cáo, truyền hình, xưởng phim, ... - Xây dựng kịch bản và thiết kế hoạt hình tại các xưởng sản xuất phim hoạt hình. - Phụ trách truyền thông, tổ chức sự kiện tại các công ty giải trí, truyền thông, quảng cáo, ... • Đối với định hướng chuyên ngành Thiết kế mỹ thuật số sẽ có cơ hội đảm nhận các nhóm vị trí: - Thiết kế đồ họa nhận diện thương hiệu làm việc trong các doanh nghiệp liên quan về mỹ thuật như Quảng cáo, thiết kế thời trang; truyền hình, studio ảnh nghệ thuật. - Thiết kế minh họa truyện, sách báo, làm việc trong các công ty, cơ quan, tổ chức xuất bản sách báo, tạp chí. - Thiết kế nhân vật/ chuyên động hoạt hình, nhân vật game 2D/3D. - Thiết kế đồ họa chuyển động Video, Motion graphic, Trailer quảng cáo... - Thiết kế biên tập, xử lý hiệu ứng mỹ thuật trong các cơ quan truyền thanh, truyền hình, truyền thông đa phương tiện

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo – Bậc đại học chính quy
		Cán bộ nghiên cứu, giảng dạy các môn học thuộc ngành thuộc chuyên ngành đào tạo ở các cơ sở giáo dục - đào tạo và học lên trình độ cao hơn.

Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo – Bậc đại học chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Sử dụng kết quả học bạ của lớp 10,11 và HK1 lớp 12 hoặc kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQĐ phối hợp với ĐHQG TPHCM tổ chức
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Mục tiêu chung Đào tạo những kỹ sư ngành Công nghệ Kỹ thuật máy tính (CNKTM) có phẩm chất chính trị, đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp và ý thức phục vụ cộng đồng; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp và năng lực nghiên cứu tương xứng với trình độ đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng tốt nhu cầu lao động trong thời kỳ hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. 2. Mục tiêu cụ thể Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn, Đại học Đà Nẵng đào tạo những kỹ sư ngành CNKTM: 2.1. Có đạo đức tốt để làm việc và có ích cho cộng đồng; 2.2. Có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, kiến thức toàn diện, chuyên sâu và tiên tiến về lĩnh vực CNKTM; 2.3. Có khả năng nghiên cứu, giải quyết vấn đề và đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia thuộc lĩnh vực CNKTM. 3. Chuẩn đầu ra Sinh viên tốt nghiệp ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính của Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn, Đại học Đà Nẵng: PLO1. Có đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp và ý thức phục vụ cộng đồng; PLO2. Có khả năng giao tiếp và làm việc nhóm hiệu quả; PLO3. Có khả năng tư duy phản biện, sáng tạo, khởi nghiệp; PLO4. Có khả năng sử dụng tiếng Anh tốt, đặc biệt trong lĩnh vực CNKTM (Đạt chuẩn tiếng Anh tương đương TOEIC 500); PLO5. Có khả năng vận dụng kiến thức về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, chuyên sâu về ngành CNKTM để giải quyết các vấn đề phức tạp;

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo – Bachelor's degree
		PLO6. Có khả năng áp dụng các quy trình, kỹ thuật và công cụ khác nhau để phân tích, thiết kế, kiểm thử hệ thống mạch điện tử, vi mạch; PLO7. Có khả năng thiết kế, xây dựng, triển khai phần cứng, phần mềm, các sản phẩm, giải pháp thông minh và tự động hóa. PLO8. Có khả năng đề xuất đưa ra các giải pháp nâng cấp, khắc phục các sự cố liên quan đến hệ thống vi mạch, mạch điện tử, các hệ thống nhúng, hệ thống thông minh, tự động hóa.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Chính sách Học bổng khuyến khích học tập, Miễn - giảm học phí; - Chế độ Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể; Tín dụng - xác nhận cho sinh viên vay vốn ngân hàng CSXH được giải quyết đầy đủ và kịp thời; - Học bổng khác từ các cơ quan, tổ chức đối tác trong và ngoài trường dành cho sinh viên; - Chính sách khen thưởng, động viên đối với sinh viên đạt thành tích cao trong các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện; - Chính sách hỗ trợ sinh viên gặp khó khăn đột xuất; - Các hội thảo hướng nghiệp, tư vấn việc làm, các thông tin tuyển dụng, tạo các cơ hội việc làm cho sinh viên; - Các hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên về phương pháp học tập, kỹ năng xã hội, kỹ năng nghề nghiệp; - Các câu lạc bộ sinh viên được tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động; - Các hoạt động nhằm tạo một môi trường năng động cho sinh viên học tập và rèn luyện: NCKH sinh viên, Các cuộc thi văn nghệ - thể thao, Tài năng sinh viên, Cuộc thi tìm kiếm như Cuộc thi tìm kiếm tài năng tiếng Anh ETC, Cuộc thi BWD, Cuộc thi Robocar - Các hoạt động hỗ trợ trong học tập và sinh hoạt như: "Chuyến xe quê hương" - hỗ trợ sinh viên về quê ăn Tết,...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Theo Quyết định số 210/QĐ-ĐHVN ngày 29/3/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt – Hàn về việc điều chỉnh Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính của Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn. Chương trình được thiết kế trong 9 học kỳ, với tổng số 152 tín chỉ (không tính nội dung về Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng – An ninh) và được công khai trên website của Khoa.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Đủ năng lực để tiếp tục học văn bằng đại học thứ 2 các ngành khoa học, kỹ thuật khác

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo – Bachelor's degree
		- Đủ năng lực đăng ký học bậc sau đại học (Thạc sĩ, Tiến sĩ) theo chuyên ngành đào tạo hoặc phát triển sang các ngành liên quan thuộc khối kỹ thuật, công nghệ
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi tốt nghiệp, kỹ sư ngành Công nghệ KTMT có thể đảm nhận công việc ở các vị trí sau: - Kỹ sư lập trình các phần mềm nhúng trên các thiết bị di động (Smartphone, Tablet, v.v.), các hệ thống công nghiệp, xe ô tô, điện gia dụng, nhà thông minh, nông nghiệp thông minh, nhà thông minh đặc biệt trong thành phố thông minh. - Chuyên viên thiết kế, phát triển hệ thống phần cứng, chip, vi mạch, mạch điện - điện tử, mạch điều khiển, phần mềm ứng dụng IoT, học máy, xử lý dữ liệu và các lĩnh vực liên quan khác. - Chuyên viên công nghệ thông tin nói chung trong các cơ quan, doanh nghiệp chuyên và không chuyên về công nghệ thông tin - Nghiên cứu viên, giảng viên trong các cơ sở đào tạo về công nghệ thông tin và kỹ thuật máy tính.

Ngành Quản trị kinh doanh

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo – Bachelor's degree
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo. + Sử dụng kết quả học bạ của lớp 10,11 và HK1 lớp 12 + Kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐHQG phối hợp với ĐHQG TPHCM tổ chức + Kết quả xét tuyển theo thi tốt nghiệp THPT + Xét tuyển riêng.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Mục tiêu chung: Đào tạo cử nhân ngành Quản trị kinh doanh có phẩm chất chính trị, đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp và ý thức phục vụ cộng đồng; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp và năng lực nghiên cứu tương xứng với trình độ đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng tốt nhu cầu lao động trong thời kỳ hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. 2. Mục tiêu cụ thể: Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn, Đại học Đà Nẵng đào tạo những cử nhân ngành Quản trị kinh doanh: PO1: Có đạo đức tốt để làm việc và có ích cho cộng đồng; PO2: Có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, kiến thức toàn diện và chuyên sâu về quản lý hoạt động kinh doanh như marketing, thương mại điện tử, tài chính và khởi nghiệp trong bối cảnh nền kinh tế số.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo – Bachelor's degree
		PO3: Có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và ứng dụng công nghệ thông tin để giải quyết các yêu cầu xử lý, cung cấp thông tin và ra quyết định trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh. * Chuyên ngành Quản trị thương mại điện tử PO4a: Có kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực Thương mại điện tử, nắm vững nghiệp vụ quản lý, kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin phục vụ phát triển nghề nghiệp. * Chuyên ngành Digital Marketing PO4b: Có kiến thức chuyên sâu về marketing, digital marketing; có khả năng sử dụng thành thạo các công cụ digital marketing để giải quyết các tình huống kinh doanh cụ thể cũng như xây dựng, triển khai, đo lường và đánh giá hiệu quả chiến lược marketing trong nền kinh tế số. 3. Chuẩn đầu ra Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn, Đại học Đà Nẵng: PLO1: Có đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp và ý thức phục vụ cộng đồng; PLO2: Vận dụng kiến thức trong lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, pháp luật để giải quyết các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực ngành, chuyên ngành. PLO3: Đánh giá những thay đổi của môi trường kinh doanh trong bối cảnh biến đổi không ngừng và toàn cầu hóa và vận dụng được những chức năng cơ bản của nhà quản trị ở mức độ quản trị doanh nghiệp cấp trung. PLO4: Phân tích được hoạt động kinh doanh, các lĩnh vực cơ bản trong tổ chức bao gồm quản trị, tài chính, nguồn nhân lực, marketing, thương mại điện tử. PLO5: Có tư duy phản biện, tư duy đổi mới sáng tạo, tinh thần khởi nghiệp, PLO6: Có khả năng làm việc nhóm, giao tiếp hiệu quả và năng lực học tập suốt đời. PLO7: Có khả năng sử dụng Tiếng Anh tốt trong lĩnh vực kinh doanh (Đạt chuẩn Tiếng Anh tương đương TOEIC 500). PLO8: Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng hiệu quả các phần mềm đồ họa ứng dụng, công cụ thống kê để giải quyết các vấn đề Quản trị kinh doanh * Quản trị kinh doanh – Chuyên ngành Quản trị thương mại điện tử : PLO9a: Am hiểu kiến thức pháp luật khi điều hành doanh nghiệp trong môi trường kinh doanh điện tử. PLO10a: Vận dụng các kiến thức cơ bản và chuyên sâu về thương mại điện tử để giải quyết được những vấn đề phát sinh trong thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp. PLO11a: Đánh giá và vận dụng được các quy trình quản lý, kinh doanh trong Thương mại điện tử.

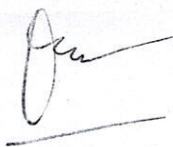
STT	Nội dung	Trình độ đào tạo – Bachelor's degree
		PLO12a: Có khả năng thiết kế, vận hành và quản trị website thương mại điện tử; xây dựng và triển khai các hoạt động tác nghiệp trong thương mại điện tử; * Quản trị kinh doanh – Chuyên ngành Digital marketing PLO9b: Vận dụng kiến thức chuyên sâu về marketing, digital marketing trong việc lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá hiệu quả chiến lược marketing trên nền tảng kỹ thuật số. PLO10b: Phân tích được các tác động từ môi trường kinh doanh toàn cầu và trong nền kinh tế số. PLO11b: Đánh giá được các vấn đề marketing kỹ thuật số trong các tình huống kinh doanh và đưa ra các giải pháp phù hợp. PLO12b: Sử dụng thành thạo các công cụ digital marketing bao gồm social media, search engine, mobile, website, content, online data analysis... một cách hiệu quả trong quá trình kinh doanh của doanh nghiệp.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Cơ cấu tổ chức hỗ trợ sinh viên được thiết lập có hệ thống trong toàn trường với sự tham mưu và phối hợp của các bộ phận chức năng quản lý sinh viên và giáo viên chủ nhiệm bên cạnh các tổ chức đoàn thể: Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên; - Các chế độ, chính sách cho sinh viên: + Học bổng khuyến khích học tập; + Miễn giảm học phí; + Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể; + Tín dụng - xác nhận cho sinh viên vay vốn ngân hàng CSXH được giải quyết đầy đủ và kịp thời; - Học bổng từ các cơ quan, tổ chức đối tác trong và ngoài trường dành cho sinh viên; - Chính sách khen thưởng đối với sinh viên đạt thành tích cao trong các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện; - Chính sách hỗ trợ sinh viên gặp khó khăn đột xuất; - Các hội thảo hướng nghiệp, tư vấn việc làm, các thông tin tuyển dụng, tạo các cơ hội việc làm cho sinh viên; - Các hoạt động tư vấn, hỗ trợ sinh viên về phương pháp học tập, kỹ năng xã hội, kỹ năng nghề nghiệp; - Các câu lạc bộ sinh viên được tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động; - Các hoạt động nhằm tạo môi trường năng động cho sinh viên học tập và rèn luyện: + NCKH sinh viên, + Các cuộc thi văn nghệ - thể thao, Tài năng sinh viên, + Cuộc thi tìm kiếm tài năng tiếng Anh ETC + Cuộc thi vườn ươm khởi nghiệp PISI - Các hoạt động hỗ trợ trong học tập và sinh hoạt như: + Chuyển xe quê hương



STT	Nội dung	Trình độ đào tạo – Bậc đại học chính quy
		+ Hỗ trợ sinh viên về quê ăn Tết,...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Theo Quyết định số 211/QĐ-ĐHVH ngày 29/3/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt – Hàn về việc điều chỉnh Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn. Chương trình được thiết kế trong 8 học kỳ, với tổng số 125 tín chỉ (không bao gồm nội dung về Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng – An ninh) và được công khai trên website của Khoa.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Đủ trình độ tham gia các khóa học, bồi dưỡng nâng cao ngắn hạn về Quản trị kinh doanh trong và ngoài nước; - Đủ trình độ và kỹ năng để học văn bằng đại học thứ 2 của các ngành thuộc khối ngành kinh tế có liên quan; - Đủ năng lực đăng ký học bậc sau đại học (Thạc sỹ, Tiến sỹ) theo chuyên ngành đào tạo hoặc phát triển sang các ngành liên quan thuộc khối ngành Kinh tế có liên quan
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	* Với chuyên ngành Quản trị Thương mại điện tử Sau khi tốt nghiệp người học có cơ hội: - Khởi nghiệp và thành đạt trong kinh doanh; - Chuyên viên hoặc nhà quản lý tại các công ty cung cấp giải pháp về thương mại điện tử. - Chuyên viên hoặc nhà quản lý tại các công ty đang hoặc có dự định triển khai hoạt động và ứng thương mại điện tử. - Chuyên viên hoặc nhà quản lý tại các cơ quan nhà nước chuyên quản lý hoặc ứng dụng thương mại điện tử. - Giảng dạy trong lĩnh vực thương mại điện tử tại các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp. * Với chuyên ngành Digital Marketing Sau khi tốt nghiệp người học có cơ hội: Trở thành chuyên viên và nhà quản trị digital marketing trong các tổ chức khác nhau bao gồm (1) Doanh nghiệp triển khai hoạt động digital marketing; (2) Agencies chuyên về Quảng cáo – Digital marketing (3) các cơ quan nhà nước, các tổ chức phi chính phủ và (4) Khởi nghiệp kinh doanh với những lĩnh vực đa dạng như sau: + Lĩnh vực SEO & SEM (Search engine marketing): Chuyên viên SEO & SEM; Quản lý SEO & SEM. + Lĩnh vực Social Media Marketing (tiếp thị truyền thông xã hội): Chuyên viên marketing qua mạng xã hội, chuyên viên quảng cáo trực tuyến, chuyên viên truyền thông xã hội, giám đốc truyền thông xã hội. + Lĩnh vực Digital Advertising/Paid Media: chuyên viên sáng tạo quảng cáo/truyền thông, chuyên viên kinh doanh quảng cáo/truyền thông, chuyên viên phân tích quảng cáo/truyền thông, giám đốc quảng cáo/truyền thông trên các phương tiện kỹ thuật số.

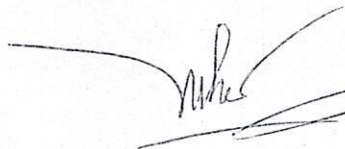
STT	Nội dung	Trình độ đào tạo – Bậc đại học chính quy
		+ Lĩnh vực phát triển nội dung (Content development): chuyên viên phát triển nội dung, chuyên viên marketing nội dung, trưởng nhóm phát triển nội dung quảng cáo, giám đốc phát triển nội dung. + Lĩnh vực quan hệ khách hàng CRM: Nhân viên Telesale, nhân viên chăm sóc khách hàng, chuyên viên phát triển phần mềm quan hệ khách hàng, giám sát viên quan hệ khách hàng, giám đốc quan hệ khách hàng,... + Lĩnh vực phát triển cộng đồng: Quản trị viên của trang mạng xã hội, chuyên viên phát triển cộng đồng trên mạng xã hội; Trưởng bộ phận phụ trách phát triển cộng đồng; Chuyên viên quan hệ công chúng online, Giám đốc bộ phận quan hệ công chúng. + Lĩnh vực Mobile Marketing & Email marketing: Chuyên viên marketing trên thiết bị di động; Chuyên viên email marketing, chuyên viên mobile marketing, trưởng nhóm online marketing. + Lĩnh vực nghiên cứu thị trường online & phân tích dữ liệu: Chuyên viên nghiên cứu thị trường online, chuyên viên phân tích dữ liệu, trưởng nhóm nghiên cứu thị trường, giám đốc bộ phận nghiên cứu thị trường. => Cơ hội phát triển nghề nghiệp và cá nhân: người học chuyên ngành Digital marketing được đào tạo và chuẩn bị các kiến thức, năng lực cần thiết để có thể phát triển theo các mức độ thăng tiến nghề nghiệp trong các tổ chức từ chuyên viên digital marketing (digital marketing officer) đến các cấp quản trị trung gian (digital marketing manager) và quản trị cấp cao (digital marketing director). Ngoài ra, người học chuyên ngành Digital Marketing cũng được trang bị những kiến thức cần thiết cho việc theo học các bậc học cao hơn trong lĩnh vực Marketing

NGƯỜI LẬP



Phan Thị Quỳnh Thy

PHÒNG KT&ĐBCLGD



ThS. Lê Hà Như Thảo

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 5 năm 2021



HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Huỳnh Công Pháp